

Số: 371/PGDDĐT-TĐKT

Phú Giáo, ngày 18 tháng 11 năm 2019

v/v triển khai việc xét, công nhận tính hiệu quả áp dụng thực tiễn và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD ngành GDĐT Phú Giáo năm học 2019-2020

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường học trực thuộc

Căn cứ Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành tiêu chí đánh giá và tổ chức hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm cơ sở xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

Căn cứ Công văn số 2301/SGDDĐT-VP ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chí đánh giá và tổ chức hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của của sáng kiến, đề tài NCKHSPUD ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo về Ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và tổ chức hoạt động của Hội đồng công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của SKKN và đề tài NCKH làm căn cứ xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng huyện Phú Giáo;

Phòng GDĐT huyện Phú Giáo hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc xét, công nhận tính hiệu quả áp dụng thực tiễn và phạm vi ảnh hưởng của đề tài sáng kiến kinh nghiệm và NCKHSPUD (sau đây gọi tắt là sáng kiến) để phục vụ công tác khen thưởng trong ngành GDĐT cụ thể như sau:

1. Về việc xét, công nhận sáng kiến tại đơn vị

- Hiệu trưởng các đơn vị ra Quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến tại đơn vị và tổ chức xét, công nhận các sáng kiến theo quy định.

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng ra quyết định công nhận sáng kiến cấp trường (không xếp loại A, B, C như trước đây).

- Sáng kiến được công nhận cấp trường phải đạt từ 60 điểm trở lên. Trong đó, không có tiêu chí xếp loại yếu, có khả năng áp dụng trong đơn vị từ 15 điểm trở lên.

(Kèm theo Mẫu số 05: Mẫu quyết định công nhận sáng kiến).

2. Quy định về hồ sơ gửi Hội đồng sáng kiến ngành GDĐT huyện Phú Giáo

Các đơn vị trường học chọn các sáng kiến tiêu biểu có thể áp dụng rộng rãi trong phạm vi cấp ngành, đã được Hội đồng sáng kiến cấp trường công nhận và đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó: Tính mới và hiệu quả áp dụng phải đạt mức Khá trở

lên: Phạm vi ảnh hưởng: Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân rộng ở một số đơn vị khác trong huyện từ 20 điểm trở lên thì lập hồ sơ đề nghị Hội đồng sáng kiến ngành GDĐT Phú Giáo xem xét, đánh giá mức độ ảnh hưởng, tính hiệu quả của sáng kiến làm căn cứ xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

a. Hồ sơ gồm: 01 bản chính.

- Công văn đề nghị xét, công nhận phạm vi ảnh hưởng, tính hiệu quả của sáng kiến cấp cơ sở và danh sách đề nghị (*theo Mẫu số 01*).

- Những sáng kiến được Hội đồng cấp trường công nhận và có thể áp dụng rộng rãi trong phạm vi cấp cơ sở: 01 quyển đóng kèm chung báo cáo tóm tắt nội dung đề nghị công nhận sáng kiến cấp huyện (*theo mẫu số 02*) và đính kèm đĩa CD nội dung, minh chứng.

- Quyết định công nhận sáng kiến của đơn vị.

- Các tài liệu minh chứng về hiệu quả sáng kiến (nếu có).

b. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

- Thời gian nhận hồ sơ: trước ngày **20/01/2020**.

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng GDĐT Phú Giáo (Đ/c Thuận).

* **Lưu ý:** Ngoài hồ sơ gửi về Phòng GDĐT, các đơn vị gửi file Excel danh sách đề nghị (*Mẫu số 6*) qua Email trước ngày **20/01/2020** để sắp xếp và phân công giám khảo chấm.

3. Về việc đề nghị xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh

Sau khi có kết quả xét, đánh giá sáng kiến của ngành GDĐT huyện Phú Giáo, Hội đồng sẽ tham mưu Chủ tịch UBND huyện chọn các sáng kiến xuất sắc, tiêu biểu có tầm ảnh hưởng trong phạm vi cấp tỉnh gửi hồ sơ về Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét, công nhận.

5. Thời gian chấm, xét duyệt sáng kiến cấp huyện

Hội đồng sáng kiến ngành GDĐT huyện Phú Giáo làm việc từ ngày 10/02/2020 đến ngày 15/03/2020.

* Họp Hội đồng Khoa học đối với các thành viên trong Hội đồng vào lúc **8 giờ 00 phút, ngày 10/02/2019 (Thứ Hai)** tại Hội trường Phòng GDĐT (thay Thư mời). Nếu có thay đổi thời gian sẽ thông báo sau.

Nhận được Công văn này Phòng GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng các trường tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, TĐKT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG

Phụ lục
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG
CỦA SÁNG KIẾN

*(Kèm theo Công văn số 371/PGDDĐT-TĐKT ngày 18 tháng 11 năm 2019
của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo)*

I. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ: Tối đa 100 điểm

1. Tính mới: (25 điểm)

- Trên cơ sở kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục... phát hiện và xây dựng được nội dung, phương pháp mới, có tính đột phá, sáng tạo, phù hợp và nâng cao được hiệu quả, chất lượng trong quá trình thực hiện công tác của mình.

- Sáng kiến hoàn toàn mới, được áp dụng lần đầu hoặc có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ khá, tốt.

- Phát hiện sao chép sáng kiến của người khác xếp loại yếu, Phòng GDĐT thông báo về đơn vị.

* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

2. Tính khoa học: (25 điểm)

- Có luận đề: Đặt vấn đề gọn, rõ ràng (giới thiệu được khái quát thực trạng, mục đích ý nghĩa cần đạt, những giới hạn cần có...).

- Có luận điểm: Những biện pháp tổ chức thực hiện cụ thể.

- Có luận cứ khoa học, xác thực: Thông qua các phương pháp hoạt động thực tế.

- Toàn bộ nội dung được trình bày hợp lý, có quan hệ chặt chẽ giữa các vấn đề được nêu, có sử dụng các phương pháp để phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát được mục tiêu, vấn đề nêu ra; phù hợp với qui luật, với xu thế chung, không phải là ngẫu nhiên.

- Trình bày đẹp, bố cục chặt chẽ, văn phong khoa học, từ ngữ chính xác.

* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

3. Hiệu quả áp dụng: (25 điểm)

- Đem lại hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục; trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh. Áp dụng trong thực tế đạt được hiệu quả cao nhất, với lượng thời gian và sức lực được sử dụng ít nhất, tiết kiệm nhất.

- Có minh chứng cụ thể (số liệu, hình ảnh, tài liệu, ...) để thuyết phục được người đọc.

* Tốt: 22-25 điểm, Khá: 19-21,5 điểm, TB: 10-18,5 điểm, Yếu: Dưới 10 điểm.

4. Phạm vi ảnh hưởng: (25 điểm)

Mang tính khả thi, có khả năng ứng dụng đại trà trong đơn vị hoặc trong ngành giáo dục; được các cán bộ quản lý/giáo viên/nhân viên trong ngành vận dụng vào công việc của mình đạt kết quả cao:

- Có thể triển khai áp dụng trong toàn tỉnh: 25 điểm.
- Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị khác trong huyện, tỉnh: 20 điểm.
- Có khả năng áp dụng trong đơn vị: 15 điểm.
- Có thể áp dụng tại đơn vị nhưng còn một số hạn chế: 10 điểm.

II. ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN

- Sáng kiến được công nhận cấp cơ sở (cấp trường) phải đạt từ 60 điểm trở lên, trong đó: Không có tiêu chí xếp loại yếu, có khả năng áp dụng trong đơn vị (15 điểm trở lên).

- Sáng kiến đề nghị công nhận cấp huyện phải đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó: Tính mới và hiệu quả áp dụng phải đạt mức Khá trở lên; Phạm vi ảnh hưởng: Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị khác trong huyện (20 điểm trở lên.)

Phụ lục
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG
CỦA ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SỰ PHẠM ỨNG DỤNG
(Kèm theo Công văn số 171/PGDDĐT-TĐKT ngày 18 tháng 11 năm 2019
của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo)

Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1. Tên đề tài - Thể hiện rõ nội dung, đối tượng nghiên cứu và tác động được thực hiện (2đ). - Có tính mới (2đ). - Có ý nghĩa thực tiễn (1đ).	5 điểm
2. Hiện trạng và nguyên nhân - Nêu được hiện trạng (2đ). - Xác định được nguyên nhân gây ra hiện trạng (2đ). - Chọn một nguyên nhân để tác động, giải quyết (1đ).	5 điểm
3. Giải pháp thay thế - Mô tả rõ ràng giải pháp thay thế (4đ). - Giải pháp khả thi và hiệu quả (4đ). - Một số nghiên cứu gần đây liên quan đến đề tài (2đ).	10 điểm
4. Vấn đề nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu - Trình bày rõ ràng vấn đề nghiên cứu dưới dạng câu hỏi (3đ). - Xác định được giả thuyết nghiên cứu (2đ).	5 điểm
5. Thiết kế Lựa chọn thiết kế phù hợp, đảm bảo giá trị của nghiên cứu.	5 điểm
6. Đo lường - Xây dựng được công cụ và thang đo phù hợp để thu thập dữ liệu (5đ). - Dữ liệu thu được đảm bảo độ tin cậy và độ giá trị (5đ).	10 điểm
7. Phân tích dữ liệu - Thực hiện phép kiểm chứng thống kê phù hợp với thiết kế (7đ). - Trả lời rõ được vấn đề nghiên cứu (3đ).	10 điểm
8. Bàn luận kết quả - Kết quả nghiên cứu: Đã giải quyết được các vấn đề đặt ra trong đề tài đầy đủ, rõ ràng, có tính thuyết phục, có ý nghĩa, có mức độ ảnh hưởng (5đ). - Những đóng góp của đề tài: Mang lại hiểu biết mới về thực trạng, phương	20 điểm

<p>pháp, chiến lược... (5đ).</p> <p>- Hiệu quả áp dụng: Đem lại hiệu quả trong công tác quản lý và giảng dạy, trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh; áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả cao (5đ).</p> <p>- Phạm vi ảnh hưởng: Có khả năng áp dụng tại đơn vị và có thể nhân rộng ra ở một số đơn vị khác trong huyện, tỉnh (5đ).</p>	
<p>9. Minh chứng cho các hoạt động nghiên cứu của đề tài</p> <p>- Kế hoạch bài học (5đ).</p> <p>- Đề kiểm tra và đáp án (5đ).</p> <p>- Bảng kiểm (5đ).</p> <p>- Thang đo (5đ).</p> <p>- Bảng hình, ảnh, dữ liệu thô ... (5đ).</p> <p>(Minh chứng phải đầy đủ, khoa học, mang tính thuyết phục)</p>	25 điểm
<p>10. Trình bày</p> <p>Văn bản viết: Cấu trúc khoa học, hợp lý, diễn đạt mạch lạc, hình thức đẹp, trình bày đúng thể thức văn bản.</p>	5 điểm
Tổng cộng	100 điểm

*** Ghi chú:**

- Đề tài được công nhận cấp cơ sở (cấp Trường) phải đạt từ 60 điểm trở lên.
- Đề tài đề nghị công nhận cấp huyện phải đạt từ 80 điểm trở lên. Trong đó: Tính mới và hiệu quả áp dụng phải đạt mức Khá trở lên; Phạm vi ảnh hưởng: Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra ở một số đơn vị khác trong huyện.